

Số: 04/2015/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 09 tháng 01 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về việc bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/4/2012 về việc ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đối với cơ sở xã hội hóa hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Xét Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 06/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/4/2012 về việc ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đối với các cơ sở xã hội hóa hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/4/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh, cụ thể:

1. Sửa đổi, bổ sung tên Điều 1

“Ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đối với các cơ sở xã hội hóa hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.”

2. Sửa đổi Khoản A Điều 1, như sau:

“A. Điều kiện được hưởng chính sách: Cơ sở thực hiện xã hội hóa được hưởng cơ chế, chính sách ưu đãi quy định tại Nghị quyết này phải:

- Thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh và đủ điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa được quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 1466/QĐ-TTg.

- Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành về đất đai. ”.

3. Bãi bỏ tiết b, c Điểm 1 Khoản B, Điều 1. Những nội dung liên quan đến đất đai trong thực hiện chính sách xã hội hóa thực hiện theo khoản 3 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa VIII - kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 09/01/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 20/01/2015. /*vu*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: TP, TC, KH-ĐT, TN và MT, VHTTDL, Y tế, GD-ĐT, LĐTBXH;
- TT.TU, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở: TP, TC, KH-ĐT, TN và MT, VHTTDL, Y tế, GD-ĐT, LĐTBXH, Cục thuế, Cục thống kê tỉnh;
- TT.HĐND huyện, thành phố;
- BLEVP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Báo, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.

CHỦ TỊCH



Sơn Thị Ánh Hồng